

Sao kê chi tiết từ **25/07/2016** đến **25/07/2016**

From date To date

Mã khách hàng :**99999881** Số cũ: 120003469

CIF NO

Loại tiền : **VND**

Currency

Tên tài khoản : **TRUONG DHL HN-TK CHUYEN THU-VND**

Account Name

Số tài khoản : **999998819998** Số cũ: 41201200034697049999

Account Number

Tên khách hàng : **TRUONG DAI HOC LUAT HA NOI**

Customer Name

Địa chỉ : **SO 87 NGUYEN CHI THANH . Q.DONG DA TP.HA NOI**

Address

Ngày in : **26/07/2016**

Printing date

Ngày giao dịch <i>Txn. date</i>	Ngày hiệu lực <i>Value date</i>	Nội dung giao dịch <i>Description</i>	Số giao dịch <i>Txn. No</i>	Ghi nợ <i>Debit</i>	Ghi có <i>Credit</i>	Số dư <i>Balance</i>
Số dư đầu kỳ Opening Balance				349,091,667.00		
25/07/2016	25/07/2016	Le Thi Thoa MSV 371145, Lop 3711 khoa 37 nop hoc phi hoc ky keo dai nam hoc 2015-2016~NC:Le Thi Thoa - Nguoi chuyen: Le Thi Thoa	001CTD1162070038		720,000.00	349,811,667.00
25/07/2016	25/07/2016	Hoang Trung Tien Sinh vien khoa 39 truong dai hoc Luat Ha Noi. Ma Sinh vien 391305 nop tien hoc phi ky phu va hoc phi hoc ky dai nam hoc 2015-2016~NC:Hoang Trung Tien - Nguoi chuyen: Hoang Trung Tien	001CTD1162070047		1,800,000.00	351,611,667.00
25/07/2016	25/07/2016	DINH THI THUY LINH----2,700,000-25/07/2016 MSV: 381665	120NP03162070001		2,700,000.00	354,311,667.00
25/07/2016	25/07/2016	TRUONG THI HOAI THU CT~NC:TRUONG THI HOAI THU 0975104669 D66 - Nguoi chuyen: TRUONG THI HOAI THU 0975104669 D66	001CTD1162070250		1,470,000.00	355,781,667.00
25/07/2016	25/07/2016	Thanh toan hoc phi DH Luat cho 390408 1,080,000 VND, ma GD ViViet 90532	001g796162070002		1,080,000.00	356,861,667.00
25/07/2016	25/07/2016	Thanh toan hoc phi DH Luat cho 390402 1,080,000 VND, ma GD ViViet 90534	001g800162070002		1,080,000.00	357,941,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN THIEU QUANG-MSSV 370377 NOP HOC PHI HOC KY PHU (2015-2016)-720,000-25/07/2016	103NP03162070001		720,000.00	358,661,667.00
25/07/2016	25/07/2016	Thanh toan hoc phi DH Luat cho 390401 1,080,000 VND, ma GD ViViet 90569	001g858162070002		1,080,000.00	359,741,667.00
25/07/2016	25/07/2016	TRAN PHUONG THAO MSSV: 390519 NOP TIEN HOC PHI KY PHU	124NP03162070001		720,000.00	360,461,667.00

25/07/2016	25/07/2016	MSSV 391133-O THI THUY TRANG-KHOA 39-LOP 3911-NOP HOC PHI KY PHU NAM 2015-2016	261NP04162070001		1,260,000.00	361,721,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN THI QUYNH---3918-1,800,000-25/0 7/2016 NGUYEN THI QUYNH MSV 391828 LOP 3918 CTMND 145663135 NGAY CAP 21/02/2011 NOI CAP CAT. HUNG YEN NOP TIEN HOC PHI KY PHU NAM 2016	101NP03162070001		1,800,000.00	363,521,667.00
25/07/2016	25/07/2016	LA THI TRINH----1,440,000-25/07/2016 MSSV 380311 NOP HOC PHI	120NP03162070002		1,440,000.00	364,961,667.00
25/07/2016	25/07/2016	Thanh toan hoc phi DH Luat cho 390547 720,000 VND, ma GD ViViet 90643	001h055162070002		720,000.00	365,681,667.00
25/07/2016	25/07/2016	HUN VI THANH----1,800,000-25/07/201 6 MSSV 381361 NOP HOC PHI	120NP03162070003		1,800,000.00	367,481,667.00
25/07/2016	25/07/2016	Thanh toan hoc phi DH Luat cho 390315 1,620,000 VND, ma GD ViViet 90675	001h213162070002		1,620,000.00	369,101,667.00
25/07/2016	25/07/2016	HOANG TUAN DUNG----1,440,000-25/07/2016 MSV 381640	120NP03162070004		1,440,000.00	370,541,667.00
25/07/2016	25/07/2016	SY THI BICH----360,000-25/07/2016 MSV 381725	120NP03162070005		360,000.00	370,901,667.00
25/07/2016	25/07/2016	TRAN QUOC TOAN----360,000-25/07/2016 MSV 381210	120NP03162070006		360,000.00	371,261,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN DUC HUNG----720,000-25/07/2016 NOP HOC PHI HOC KY PHU MSSV 390610	120NP03162070007		720,000.00	371,981,667.00
25/07/2016	25/07/2016	DUONG THI HUONG----1,620,000-25/07/20 16 NOP HOC PHI HOC KY PHU	120NP03162070008		1,620,000.00	373,601,667.00
25/07/2016	25/07/2016	PHAM VINH HAI----1,440,000-25/07/2016 MSV 381563	120NP03162070009		1,440,000.00	375,041,667.00
25/07/2016	25/07/2016	HO TEN DO CONG UY; MA SV 391.750;NOP HOC PHI KY PHU ~NC:DO THI VAN - Nguoi chuyen: DO THI VAN	001CTD1162070423		720,000.00	375,761,667.00
25/07/2016	25/07/2016	DO PHUONG DUNG-MSSV 390854 NOP HOC PHI KI II (2015-016)-3,240,000-25/07/20 16	103NP03162070003		3,240,000.00	379,001,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN THI NGOC----1,260,000-25/07/2016 MSV 381747	120NP03162070010		1,260,000.00	380,261,667.00
25/07/2016	25/07/2016	Thanh toan hoc phi DH Luat cho 390356 540,000 VND, ma GD ViViet 90753	001i012162070002		540,000.00	380,801,667.00
25/07/2016	25/07/2016	HANG A SU----1,800,000-25/07/2016 MSV: 380307	120NP03162070011		1,800,000.00	382,601,667.00
25/07/2016	25/07/2016	LUAN MINH GIAP----900,000-25/07/2016 MSV: 380658	120NP03162070012		900,000.00	383,501,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN THI THUY CHUNG----1,260,000-25/07/201 6 MSV: 380652	120NP03162070013		1,260,000.00	384,761,667.00

25/07/2016	25/07/2016	LE THI VANH KHUYEN----1,260,000-25/07/20 16 MSV: 381446	120NP03162070014		1,260,000.00	386,021,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN NGOC THAI----900,000-25/07/2016 MSV 381612	120NP03162070015		900,000.00	386,921,667.00
25/07/2016	25/07/2016	LUU QUYNH MAI-- MSV: 391745 --900,000-25/07/2016 NOP TIEN HOC HOC KY PHU	102NP03162070001		900,000.00	387,821,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN KHANH HUYEN -- MSV : 391756--900,000-25/07/2016 NOP TIEN HOC KY PHU	102NP03162070002		900,000.00	388,721,667.00
25/07/2016	25/07/2016	HOANG THI CHUYEN----1,260,000-25/07/20 16 MSV 390103	120NP03162070016		1,260,000.00	389,981,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN THI KIEU TRANG----720,000-25/07/2016 MSV 381705	120NP03162070017		720,000.00	390,701,667.00
25/07/2016	25/07/2016	TRAN LY THACH THAO NT HOC KI PHU, 6 TIN CHI, MSSV: 391165	123NT01162070018		1,080,000.00	391,781,667.00
25/07/2016	25/07/2016	TRINH HOAI PHUONG NT HOC PHI HOC KY PHU MSSV:391202 SO TIN CHI: 6 TIN	123NT01162070019		1,080,000.00	392,861,667.00
25/07/2016	25/07/2016	Vũ Thị Hương Giang-MSSV: 401711 - Nộp tiền học phí học kỳ kéo dài 2016-2017	180NP04162070001		900,000.00	393,761,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN VIET DUNG----1,620,000-25/07/2016 NOP HOC PHI HOC KY PHU MSSV 381761	120NP03162070018		1,620,000.00	395,381,667.00
25/07/2016	25/07/2016	Thanh toán học phí DH Luật cho 391734 720,000 VND, ma GD ViViet 91182	001j302162070002		720,000.00	396,101,667.00
25/07/2016	25/07/2016	DAO THI THUY HANG-- MSV: 392201 NT HOC PHI KY PHU--1,260,000-25/07/2016	102NP03162070003		1,260,000.00	397,361,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN THI HAI NGOC - 372109, LOP 3721, TIEN HOC PHI HE: 3 TIN CHI	111NP03162070001		540,000.00	397,901,667.00
25/07/2016	25/07/2016	Thanh toán học phí DH Luật cho 391650 720,000 VND, ma GD ViViet 91200	001j340162070002		720,000.00	398,621,667.00
25/07/2016	25/07/2016	DO HONG BAO NGOC MSSV:381036 KHOA 38 LOP 10 NOP HOC PHI KY HE	320NP04162070001		1,080,000.00	399,701,667.00
25/07/2016	25/07/2016	CT THU HP SV TUAN 1 VE TK CHUYEN THU CUA TRUONG TAI KBNN	120CT05162070002	156,930,000.00		242,771,667.00
25/07/2016	25/07/2016	BACH THI NGOC----1,260,000-25/07/2016 MSV 380833	120NP03162070019		1,260,000.00	244,031,667.00
25/07/2016	25/07/2016	LUONG THU DUNG----1,260,000-25/07/2016 MSV: 382036	120NP03162070020		1,260,000.00	245,291,667.00
25/07/2016	25/07/2016	DO THI THANH THANH----1,620,000-25/07/201 6 MSV 390928	120NP03162070021		1,620,000.00	246,911,667.00
25/07/2016	25/07/2016	TRIEU DUC HUYNH----1,260,000-25/07/201 6 NOP HOC PHI HOC KY PHU 2015-2016 MSSV 380613	120NP03162070022		1,260,000.00	248,171,667.00

25/07/2016	25/07/2016	PHAM THI THUY----1,080,000-25/07/2016 MSSV 391722 NT HOC KY PHU 2016	120NP03162070023		1,080,000.00	249,251,667.00
25/07/2016	25/07/2016	PHUNG THI BAO NHUNG----1,620,000-25/07/2016 MSSV 381930 NT HOC KY PHU 2016	120NP03162070024		1,620,000.00	250,871,667.00
25/07/2016	25/07/2016	VI THUY NGOAN----1,620,000-25/07/2016 MSSV 381956 NT HOC KY PHU 2016	120NP03162070025		1,620,000.00	252,491,667.00
25/07/2016	25/07/2016	PHAM THU THAO----1,260,000-25/07/2016 MSSV 381847 NOP TIEN HOC KY PHU 2015-2016	120NP03162070026		1,260,000.00	253,751,667.00
25/07/2016	25/07/2016	DUONG THU HA----1,260,000-25/07/2016 MSSV 381855 NOP TIEN HOC KY PHU 2015-2016	120NP03162070027		1,260,000.00	255,011,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN TRUNG KIEN-MSSV 380530 NOP HOC PHI CAI THIEN + HOC KY PHU (2015-2016)-2,340,000-25/07/2016	103NP03162070007		2,340,000.00	257,351,667.00
25/07/2016	25/07/2016	LUONG THI PHUONG NGA----1,620,000-25/07/2016 MSV 390936	120NP03162070028		1,620,000.00	258,971,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN THI NHUNG ----1,620,000-25/07/2016 MSV 390926	120NP03162070029		1,620,000.00	260,591,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN XUAN BACH----1,440,000-25/07/2016 MSV	120NP03162070030		1,440,000.00	262,031,667.00
25/07/2016	25/07/2016	BUI MINH DUC----1,260,000-25/07/2016 MSSV 381118	120NP03162070031		1,260,000.00	263,291,667.00
25/07/2016	25/07/2016	NGUYEN THI THUY MSSV 380518	120NP03162070032		360,000.00	263,651,667.00
25/07/2016	25/07/2016	DUONG THI XUAN NOP HOC PHI HOC KY KEO DAI VA HOC KY PHU NAM HOC 2015 - 2016 MSSV 380637	120NP03162070033		900,000.00	264,551,667.00
25/07/2016	25/07/2016	VUONG HOANG MAI HOC PHI HOC KI KEO DAI VA HOC KI PHU NAM HOC 2015 - 2016 MSSV 380357	120NP03162070034		900,000.00	265,451,667.00
25/07/2016	25/07/2016	PHAM THI DIEU NOP HOC PHI KHOA 38 LOP 3814 MSSV 381427	120NP03162070035		1,080,000.00	266,531,667.00
25/07/2016	25/07/2016	TRAN THI THU HIEN----1,080,000-25/07/2016 MMSV 381034	120NP03162070036		1,080,000.00	267,611,667.00
25/07/2016	25/07/2016	PHAM THI THAO----1,440,000-25/07/2016 MSSV 381039	120NP03162070037		1,440,000.00	269,051,667.00
25/07/2016	25/07/2016	MA SV:400265-CHU THI LAN-KHOA 40-HE CHINH QUY-NOP HOC PHI HOC KY PHU GIAO DUC QUOC PHONG	390NP03162070001		1,500,000.00	270,551,667.00

Cộng doanh số Total	156,930,000.00	78,390,000.00	
Số dư cuối kỳ Ending Balance			270,551,667.00

Đề nghị Quý khách kiểm tra lại bảng sao kê này và thông báo ngay sai sót cho Ngân Hàng TMCP Bưu điện Liên Việt trong vòng 14 ngày kể từ khi nhận được bảng sao kê.
Please examine this statement and advise us of any discrepancy within 14 days upon receipt.

Người lập

Kiểm soát